

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN HỒ
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 03/2017/HSST
Ngày 08/11/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thu Thủy

Bà Nguyễn Thị Tam.

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V H, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2017/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2017/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình K; tên gọi khác: Không; sinh năm 1989 tại Xóm S, xã P S, huyện M Ch, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Xóm S, xã P S, huyện M Ch, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Ph, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1963; có vợ là Bùi Thị V; sinh năm 1992 và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 12 tháng 7 năm 2017 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 12/7/2017 Nguyễn Đình K điều khiển xe máy BKS: 28S5-1019 đi đến bản C T, xã L L, huyện V H, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến địa phận bản C T, xã L L, huyện V H, tỉnh Sơn La, K gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết một gói Heroin được gói bằng

mảnh nilon màu xanh với giá 100.000 đồng. Mua được Heroin K cất giấu gói Heroin vào quai chiếc dép phía gót chân phải rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Khi về đến bản C L, xã L L, huyện V H, tỉnh Sơn La thì bị phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng chất bột màu trắng, 01 chiếc xe máy BKS: 28S5 – 1019; 01 chiếc dép quai hậu bên phải màu xám có dây quai màu xanh đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V H tiến hành cân tịnh, xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình K có trọng lượng 0,66 gam, lấy 0,12 gam làm mẫu giám định ký hiệu “K” trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại chất ma túy.

Tại kết luận giám định số: 729/KLMT ngày 14/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu “K” là chất ma túy; loại chất Heroin; trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,12 gam. Tổng trọng lượng ma túy thu giữ là 0,66 gam, loại chất Heroin”*.

Tại bản cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 04/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V H, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình K về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện V H giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình K từ 18 (mười tám) tháng tù đến 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đình K.

Về vật chứng đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu WAYXIN kiểu dáng Sirius màu sơn đen trắng, BKS 28S5-1019 đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong bên trong đựng 0,54 gam Heroin cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 chiếc dép quai hậu bên phải màu xám có dây quai màu xanh đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến bị cáo nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Đình K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình K khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện V H, tỉnh Sơn La lập hồi 17 giờ 00 phút ngày 12/7/2017, biên bản niêm phong vật chứng do Công an huyện V H, tỉnh Sơn La lập hồi 18 giờ 05 phút ngày 12/7/2017, bản kết luận giám định số 729/KLMT ngày 14/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, lời khai của người làm chứng anh Sòng A L, sinh năm 1970, trú tại: Bản P Ch 1, xã V H, huyện V H, tỉnh Sơn La cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 12/7/2017, bị cáo Nguyễn Đình K đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,66 gam Heroin mục đích để sử dụng cho bản thân. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Đình K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự như quyết định truy tố và quan điểm luận tội tại phiên tòa của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình tàng trữ ma túy để sử dụng. Vì vậy phải xử lý nghiêm khắc cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính nghiêm của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, bị cáo có ông nội đã tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ năm 1960 đến năm 1968 và bà ngoại được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự,

Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định:

1. “ Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 quy định :

1. “ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.

a).....;

c) Heroin, côcain, Methamphetamine, Amphetaminne, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Như vậy, mức hình phạt đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhẹ hơn khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999.

Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Đình K đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Nguyễn Đình K còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ: Theo lời khai của Nguyễn Đình K mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết nên không có căn cứ xử lý người đã bán ma túy cho Nguyễn Đình K. Buộc Nguyễn Đình K phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy đã bị thu giữ.

[4]. Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe máy BKS : 28S5-1019 số khung 022646, số máy 022646 Nguyễn Đình K đã sử dụng để đi mua ma túy, quá trình điều tra K khai nhận chiếc xe máy này K mua của một người buôn bán phế liệu không quen biết tại khu vực huyện M Ch, tỉnh Hòa Bình. Ngày 14 tháng 7 năm 2017 Cơ quan cảnh sát điều tra huyện V H đã có công văn đề nghị Phòng PC52 công an tỉnh Sơn La tra cứu tàng trữ quản lý thông tin tìm vật chứng. Kết quả tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng nên cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với 01 phong bì đã được niêm phong bên trong đựng 0,54 gam Heroin cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 chiếc dép quai hậu là những vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” .

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình K 21 (hai mươi một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2017 (là ngày bị bắt tạm giam, giữ đối với bị cáo).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41, các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu WAYXIN kiểu dáng Sirius màu sơn đen trắng, BKS 28S5-1019; số khung 022646, số máy 022646 đã qua sử dụng.

Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì đã được niêm phong bên trong đựng 0,54 gam Heroin và vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 chiếc dép quai hậu bên phải màu xám có dây quai màu xanh đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hiếu